

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và anh Đặng Xuân B, chị Bùi Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Ngân hàng TMCP NT Việt Nam;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP NTViệt Nam

Địa chỉ: Số 198, phố Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Bá T– Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thái Bình.

(Giấy ủy quyền số 660/UQ-VCB-PC ngày 18/10/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị N1 – Trưởng phòng giao dịch Quang Trung – Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thái Bình.

(Giấy ủy quyền số 1486/UQ-TBI-HCNS ngày 18/10/2021 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thái Bình).

2. Người bị kiện:

- Anh Đặng Xuân B, sinh năm 1979;

- Chị Bùi Thị N, sinh năm 1986;

Đều cư trú tại: Thôn VĐN, xã VL, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Anh Đặng Xuân B và chị Bùi Thị N có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam số tiền tính đến ngày 03/3/2023 là: 378,575,970 đồng (trong đó nợ gốc 328,966,409 đồng, nợ lãi trong hạn là 33,073,041 đồng, nợ lãi phạt là 16,536,520 đồng) phát sinh từ Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 021/019/20/0000283/VCB-TB ngày 11/9/2020 và Giấy nhận nợ ngày 07/9/2021 kèm theo Hợp đồng số 021/019/20/0000283/VCB-TB ngày 11/9/2020 giữa Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và anh Đặng Xuân B, chị Bùi Thị N.

Thời hạn trả nợ: Từ tháng 3/2023 đến tháng 11/2023, mỗi tháng tương ứng với 01 kỳ trả nợ, tổng số kỳ trả nợ là 09 kỳ, mỗi kỳ Đặng Xuân B và chị Bùi Thị N phải thực hiện trả nợ cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam số tiền 25.000.000 đồng vào ngày 15 của tháng tương ứng với kỳ đó. Trong trường hợp ngày 15 của tháng trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết thì thời hạn trả nợ được kéo dài đến ngày làm việc tiếp theo.

Tháng 12/2023, anh Đặng Xuân B và chị Bùi Thị N phải trả Ngân hàng toàn bộ số tiền còn lại là 153.575.970 đồng (một trăm năm mươi ba triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi đồng) và toàn bộ tiền lãi phát sinh từ ngày 04/3/2023 cho đến khi anh B, chị N trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 021/019/20/0000283/VCB-TB ngày 11/9/2020 và Giấy nhận nợ ngày 07/9/2021 kèm theo Hợp đồng số 021/019/20/0000283/VCB-TB ngày 11/9/2020 giữa Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và anh Đặng Xuân B, chị Bùi Thị N.

Trong trường hợp anh Đặng Xuân B và chị Bùi Thị N vi phạm nghĩa vụ trả nợ với bất kỳ kỳ trả nợ nào thì sẽ bị coi là vi phạm toàn bộ các kỳ trả nợ, khi đó, anh B, chị N phải trả ngay số nợ còn lại trong một lần.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải là ngày 04/3/2023 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ, anh Đặng Xuân B và chị Bùi Thị N còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 021/019/20/0000283/VCB-TB ngày 11/9/2020 và Giấy nhận nợ ngày 07/9/2021 kèm theo Hợp đồng số 021/019/20/0000283/VCB-TB ngày 11/9/2020 giữa Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và anh Đặng Xuân B, chị Bùi Thị N.

1.2. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp anh Đặng Xuân B và chị Bùi Thị N vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp anh Bình, chị Nhung đã thế chấp tại Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở số 17.0100/VCBTB-P5 ngày 17/11/2017.

Tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng 84m² đất ở tại nông thôn, thửa đất số 4006a, tờ bản đồ số 04, địa chỉ tại thôn Vân Động Nam, xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình và nhà mái bằng 02 tầng, diện tích sàn 150m² gắn liền với đất. Đất đã được UBND thành phố Thái Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ CH00248/VL-TP ngày 13/9/2012 mang tên anh Đặng Xuân B.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh